

Số: **1366**/QĐ-CBĐTW-HĐTD

Hà Nội, ngày **19** tháng **10** năm 2021

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh tham dự thi Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2021 của Cục Bưu điện Trung ương tại khu vực TP.Hà Nội

Căn cứ Công văn số 1254/BTTTT-TCCB ngày 26/4/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021 của Cục Bưu điện Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1355/QĐ-CBĐTW ngày 18/10/2021 của Cục trưởng Cục Bưu điện Trung ương về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2021 của Cục Bưu điện Trung ương.

Hội đồng tuyển dụng công chức Cục Bưu điện Trung ương thông báo triệu tập thí sinh tham dự thi vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2021 của Cục Bưu điện Trung ương, cụ thể như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo phụ lục đính kèm).
2. Thời gian tổ chức thi tuyển thi Vòng 1 môn Kiến thức chung và Tiếng anh (thi trắc nghiệm trên máy tính).
 - Ngày **25/10/2021**: Khai mạc kỳ thi, phổ biến Quy chế thi. Thời gian bắt đầu từ 14 giờ 00 phút.
 - Ngày **26/10/2021**: Tổ chức thi Vòng 1, thời gian bắt đầu từ 08 giờ 00 phút.
 - + Thời gian thi môn Kiến thức chung: bắt đầu từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ 30 phút.
 - + Thời gian thi môn tiếng Anh: bắt đầu từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút
3. Địa điểm tổ chức thi tuyển:
Tại TP. Hà Nội: Hội trường tầng 4 nhà 4 tầng, tại trụ sở cơ quan Cục Bưu điện Trung ương, số 1A phố Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
4. Tài liệu ôn tập (theo phụ lục đính kèm).

Hội đồng thi tuyển công chức năm 2021 của Cục Bưu điện Trung ương thông báo để thí sinh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB (để b/c);
- Ban Giám sát (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Trang TTĐT của Cục (để đăng tin);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Hội đồng tuyển dụng công chức;
- Thí sinh đủ điều kiện dự thi;
- Lưu: VT, TCCB, HSTD (05 bản).

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
CHỦ TỊCH



CỤC TRƯỞNG CỤC BĐTW
Trần Duy Ninh



**PHỤ LỤC: DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ KỲ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
NĂM 2021 CỦA CỤC BƯU ĐIỆN TRUNG ƯƠNG KHU VỰC HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Thông báo số **1366**/TB-CBĐTƯ-HĐTD ngày **19/10/2021** của Cục Bưu điện Trung ương)

STT	Họ tên	Năm sinh	Số CMND/ CCCD	Quê Quán	Hộ khẩu thường trú	Vị trí ứng tuyển	Nơi đăng ký dự thi
1.	Trần Hải Anh	05/9/1990	010090000046	Thạch Đồng, Thanh Thủy, Phú Thọ	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
2.	Nguyễn Kim Anh	11/12/1999	001199018268	Di Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Di Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
3.	Hoàng Thị Vân Anh	19/2/1982	025182000109	Phú Yên, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Phú Lương, Hà Đông, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
4.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/10/1997	184315536	Thiên Cầm, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	Thiên Cầm, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
5.	Phạm Lan Chi	10/7/1985	001185029841	Duy Tiên, Nam Hà	Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
6.	Hoàng Thi Dung	05/01/1997	085077075	Cần yên, Hà Quảng, Cao Bằng	Cần yên, Hà Quảng, Cao Bằng	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
7.	Nguyễn Thùy Dung	01/11/1996	001196015788	Di Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Di Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
8.	Đoàn Ngọc Dũng	12/9/1978	013191014	Thái Đô, Thái Thụy, Thái Bình	Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
9.	Đoàn Minh Dương	15/01/1991	036091011069	Liên Bảo, Vụ Bản, Nam Định	Liên Bảo, Vụ Bản, Nam Định	Quản trị công sở	TP. Hà Nội

STT	Họ tên	Năm sinh	Số CMND/ CCCD	Quê Quán	Hộ khẩu thường trú	Vị trí ứng tuyển	Nơi đăng ký dự thi
10.	Nguyễn Xuân Giang	05/10/1984	001084013111	Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội	Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
11.	Vũ Thị Thu Hằng	21/6/1990	132124283	Việt Trì, Phú Thọ	Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
12.	Hoàng Anh Hào	25/3/1988	001088015244	Diễn Cát, Diễn Châu, Nghệ An	Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
13.	Phạm Xuân Hòa	20/12/1992	163210118	Xuân Ngọc, Xuân Trường, Nam Định	Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
14.	Cao Thị Xuân Hương	9/9/1988	001188013867	Hoàng Tân, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	Kiểm soát bưu chính	TP. Hà Nội
15.	Nguyễn Mạnh Hưng	13/12/1982	034082002021	An Vũ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	An Vũ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
16.	Lê Xuân Hưng	7/10/1978	038078000275	Hậu Lộc, Thanh Hóa	Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Thanh Hóa	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
17.	Trần Quang Khải	4/4/1995	017211723	Thắng Lợi, Thường Tín, Hà Nội	Thắng Lợi, Thường Tín, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
18.	Phạm Đức Kiên	21/8/1987	037087000019	TP Nam Định, Nam Định	Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	Kiểm soát bưu chính	TP. Hà Nội

STT	Họ tên	Năm sinh	Số CMND/ CCCD	Quê Quán	Hộ khẩu thường trú	Vị trí ứng tuyển	Nơi đăng ký dự thi
19.	Nguyễn Thùy Linh	20/8/1990	027190000308	Cảnh Hưng, Tiên Du, Bắc Ninh	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Quản lý mạng bưu chính	TP. Hà Nội
20.	Phạm Diệu Linh	10/9/1996	038196006644	Cẩm Tân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Cẩm Tân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
21.	Trần Đức Lương	11/3/1997	164589258	Trường yên, Hoa Lư, Ninh Bình	Trường yên, Hoa Lư, Ninh Bình	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
22.	Lê Văn Hoàng Minh	31/10/1992	07909204948	Quảng Trị	Phường 7, Quận 3, TP.HCM	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
23.	Nguyễn Phương Nhung	02/02/1995	034195005071	Thái Hà, Thái Thủy, Thái Bình	Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
24.	Nguyễn Hà Phương	7/11/1996	001196007196	Đồng Sơn, Nam Trực, Nam Định	Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	Quản lý mạng viễn thông	TP. Hà Nội
25.	Bùi Nhật Quang	16/11/1991	001091015663	Việt Trì, Phú Thọ	Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
26.	Phạm Ngọc Quỳnh	10/8/1988	034188001188	Đông Hưng, Thái Bình	Mỹ Đình I, Nam Tứ Liêm, Hà Nội	Quản lý mạng viễn thông	TP. Hà Nội
27.	Hoàng Anh Thảo	29/10/1976	001076004299	Thiệu Vũ, Thiệu Viên, Thanh Hóa	Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
28.	Nguyễn Thị Anh Thư	27/1/1995	037195002746	Gia Lâm, Nho Quan, Ninh Bình	Đại La, Hai Bà Trung, Hà Nội	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội

STT	Họ tên	Năm sinh	Số CMND/ CCCD	Quê Quán	Hộ khẩu thường trú	Vị trí ứng tuyển	Nơi đăng ký dự thi
29.	Phương Thị Thu Thủy	31/3/1985	001185008564	Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	Kiểm soát bưu chính	TP. Hà Nội
30.	Nguyễn Đình Tiến	13/2/1985	013595555	Tam Đồng, Mê Linh, Hà Nội	Tam Đồng, Mê Linh, Hà Nội	Quản trị công sở	TP. Hà Nội
31.	Đậu Anh Tuấn	20/11/1983	182559243	Hưng Bình, Vinh, Nghệ An	Hưng Bình, Vinh, Nghệ An	Quản lý mạng viễn thông	TP. Hà Nội
32.	Chu Thị Tú	22/02/1987	121752735	Đức Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang	Quỳnh Mai, Hai Bà Trung, Hà Nội	Kiểm soát bưu chính	TP. Hà Nội
33.	Hoàng Văn Tùng	6/6/1983	030083014073	Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương	Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội
34.	Đỗ Thị Huyền Trang	26/8/1998	026198000119	Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Phương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	Hành chính Tổng hợp	TP. Hà Nội
35.	Nghiêm Quốc Việt	20/12/1993	001093029317	Đông Hưng, Thái Bình	Thanh Nhàn, Hai Bà Trung, Hà Nội	Quản lý công nghệ thông tin	TP. Hà Nội
36.	Trần Thị Thảo Vy	28/4/1998	061080895	Vũ Thư, Thái Bình	Dịch Vọng Hâu, Cầu Giấy, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	TP. Hà Nội



DANH MỤC TÀI LIỆU
ÔN TẬP CÁC MÔN: KIẾN THỨC CHUNG, NGOẠI NGỮ
KỶ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2021 CỦA CỤC BĐTW
Vòng 1 (thi trắc nghiệm trên máy tính)

Phần I: Môn Kiến thức chung

1. Hiến pháp 2013
 - Chế độ chính trị
 - Kinh tế xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ và môi trường
 - Quốc hội
 - Chủ tịch nước
 - Chính phủ
2. Luật Tổ chức Chính phủ 2015
 - Vị trí, chức năng của Chính phủ
 - Cơ cấu tổ chức của Chính phủ
 - Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ
 - Nhiệm vụ Quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ
3. Bộ luật Lao động năm 2019
4. Luật cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019.
6. Luật phòng chống tham nhũng.
Quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn
7. Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP.
8. Nghị định 17/2017/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông
9. Quyết định số 2289/QĐ-BTTTT ngày 11/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục BĐTW
10. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ
11. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ
12. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức.
13. Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Phần II: môn tiếng anh

Kiến thức theo trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên (quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 14/01/2014)



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẢN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 01: Quản lý mạng viễn thông

I. Mô tả vị trí:

- Nghiên cứu, đề xuất, triển khai, ứng dụng các kỹ thuật công nghệ điều hành viễn thông tiên tiến vào công tác quản lý mạng viễn thông.
- Thực hiện quy hoạch, thiết kế, lắp đặt, tích hợp, vận hành khai thác, bảo quản bảo dưỡng mạng viễn thông bao gồm mạng thoại cố định, băng rộng, điện báo, di động, truyền dẫn, truyền số liệu.
- Triển khai phục vụ các phiên họp Hội nghị truyền hình phục vụ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành Trung ương.
- Thực hiện điều hành thông tin toàn mạng lưới 24/24.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

II. Đề cương ôn tập:

Hệ thống tổng đài, báo hiệu và truyền dẫn trong mạng viễn thông

1. Kiến thức chung về hệ thống thông tin - Chuyển mạch - Tổng đài - Truyền dẫn - Báo hiệu trong viễn thông.

- Tổng quan hệ thống thông tin số điển hình. Vai trò, chức năng của các khối trong một hệ thống thông tin số.
- Kiến thức cơ bản về của hệ thống thông tin quang. Mô hình, nguyên lý, các phần tử cơ bản trong hệ thống WDM. Cấu trúc mạng truyền tải IP/WDM.
- Công nghệ điện thoại VoIP. Ưu nhược điểm so với hệ thống thoại truyền thống.
- **Mạng NGN**: Cấu trúc, chức năng, mô hình, các thành phần trong mạng NGN.
- Tổng quan về mạng quang AON, PON.
- Tổng quan về báo hiệu trong mạng viễn thông: báo hiệu đường dây thuê bao, báo hiệu liên tổng đài. Các loại báo hiệu trong mạng viễn thông: báo hiệu số 7, SIP, H.323, MGCP.

- Kiến thức, hiểu biết về mạng Viễn thông dùng riêng.

2. Kiến thức về mạng IP

- Cấu trúc mạng truyền thống (mô hình OSI, TCP/IP...)
- Các loại mạng truyền thông LAN, MAN, WAN, mạng không dây.
- Khái niệm, đặc điểm cơ bản về định tuyến trong mạng IP; Các giao thức định tuyến: static, OSPF, IS-IS, BGP ...
- Kiến thức tổng quan về các giao thức HTTP, DNS, FTP...;
- Kiến thức về IPv6;
- Công nghệ chuyển mạch nhãn đa giao thức MPLS, công nghệ Segment Routing.



- Công nghệ mạng định nghĩa bằng phần mềm SDN.
- Thiết bị mạng, bảo mật: Router, Switch, Hub, Firewall, IPS...
- Kiến thức cơ bản về hội nghị truyền hình (Video Conferencing), kiến thức cơ bản về chuẩn H.323 được khuyến nghị cho dịch vụ hội nghị truyền hình;
- Kiến thức về quản lý, giám sát mạng
- Kiến thức, hiểu biết về Chính phủ điện tử (mô hình, kết nối liên thông, nền tảng dùng chung, hạ tầng số), chuyển đổi số, Chính phủ số.
- Xu hướng công nghệ thông tin trong tương lai, công nghệ cách mạng công nghiệp 4.0 (5G/Network Slicing, IoT, Big Data, AI, Blockchain, ...).
- Tổng quan về trung tâm dữ liệu, các công nghệ triển khai trung tâm dữ liệu.
- Kiến thức về Quản trị các hệ điều hành máy chủ (Windows, Linux), hạ tầng ảo hóa VMware vSphere, hệ thống Storage.
- Kiến thức về Quản trị hệ thống Exchange Server, DNS, Active Directory, NTP...

3. Kiến thức về hệ thống thông tin vô tuyến

- Sóng vô tuyến và ứng dụng trong thông tin.
- Các hệ thống thông tin vô tuyến, các kỹ thuật cơ bản trong thông tin vô tuyến
- Các công nghệ mới trong các hệ thống thông tin vô tuyến hiện đại.
- Các kỹ thuật điện tử sử dụng trong các hệ thống thông tin vô tuyến.
- Các hệ thống trunking vô tuyến.
- Các hệ thống thông tin vệ tinh, các hệ thống thông tin vệ tinh di động mặt đất





ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 02: Quản lý Công nghệ thông tin

I. Mô tả vị trí:

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng kế hoạch, phương án, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông phục vụ Đảng, Nhà nước và dịch vụ khác đang khai thác tại Cục.
- Quản lý, vận hành hệ thống mạng, đường truyền, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của Cục...
- Đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Cục.
- Biên soạn quy chế, tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Cục Bưu điện Trung ương.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

II. Đề cương ôn tập

1. Văn bản quy phạm pháp luật, quản lý nhà nước về lĩnh vực CNTT.
2. Văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ về chuyển đổi số.
3. Kiến thức, năng lực, kinh nghiệm của thí sinh về lĩnh vực CNTT.
4. Trung tâm dữ liệu, công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây.
5. Hệ điều hành (Windows/macOS/Linux/iOS/Android); kinh nghiệm về cài đặt, quản trị và triển khai ứng dụng trên Hệ điều hành.
6. Thuật toán, kỹ thuật và ngôn ngữ lập trình (cấu trúc, hướng đối tượng,...).
7. Cơ sở dữ liệu (SQL, NoSQL, file dữ liệu có cấu trúc) và Hệ quản trị cơ sở dữ liệu.
8. Kiến thức, kinh nghiệm về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, dẫn chứng cụ thể về triển khai một số phần mềm ứng dụng trong thực tế (mã nguồn đóng, mã nguồn mở).
9. Địa IP (IPv4/IPv6) và bộ giao thức liên mạng TCP/IP và OSI.
10. Kiến thức, kinh nghiệm triển khai các giao thức định tuyến và chuyển mạch mạng IP.
11. Thiết bị tường lửa (Firewall), thiết bị định tuyến (Router) và chuyển mạch (Switch) trong mạng IP.
12. Xu hướng công nghệ thông tin trong tương lai, công nghệ cách mạng công nghiệp 4.0 (5G/Network Slicing, IoT, Big Data, AI, Blockchain, ...)
13. Kiến thức, hiểu biết về Chính phủ điện tử (mô hình, kết nối liên thông, nền tảng dùng chung, hạ tầng số), chuyển đổi số.
14. Công nghệ mạng định nghĩa bằng phần mềm SDN.



15. Hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động cho từng lĩnh vực theo KPIs.

16. Kiến thức, hiểu biết về Mạng thông tin dùng riêng.





ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 03: Kiểm soát bưu chính

I. Mô tả vị trí:

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát toàn quy trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 từ khâu giao nhận đến khi kết thúc trong dây chuyền khai thác các dịch vụ bưu chính KT1 và các dịch vụ khác đang khai thác tại đơn vị.
- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của các cơ quan yêu cầu sử dụng các dịch vụ bưu chính KT1 và các dịch vụ khác đang khai thác tại đơn vị.
- Giải đáp những vướng mắc về các điều kiện cần thiết đối với các cơ quan sử dụng dịch vụ, khi họ có nhu cầu sử dụng các dịch vụ bưu chính KT1.
- Thực hiện đúng, đầy đủ quy định về đảm bảo bí mật, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước trong toàn bộ quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.

II. Đề cương ôn tập:

1. Văn bản quy phạm pháp luật, quản lý nhà nước về lĩnh vực Bưu chính.
2. Văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.
3. Văn bản quy phạm pháp luật, quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và Cục Bưu điện Trung ương về cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.
4. Luật tổ chức chính quyền địa phương.
5. Kiến thức, hiểu biết về tổ chức mạng bưu chính KT1 điểm phục vụ, các tuyến vận chuyển và tuyến phát; vai trò, chức năng của từng bộ phận trong cung cấp dịch vụ.
6. Kiến thức hiểu biết về mạng bưu chính công cộng.
7. Hiểu biết về nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của kiểm soát viên bưu chính.
8. Quy định quản lý, điều hành, khai thác mạng; các quy định, quy trình trong cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 và các quy định về chất lượng dịch vụ bưu chính KT1.
9. Quy định kiểm tra, kiểm soát toàn trình trong cung cấp dịch vụ bưu chính, giải quyết khiếu nại, hỗ trợ khách hàng.
10. Hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động của mạng bưu chính.
11. Kiến thức về ứng dụng công nghệ trong cung cấp dịch vụ bưu chính (các trang thiết bị chuyên dùng, chuyển đổi số...).



12. Kiến thức về an toàn, an ninh, xử lý sự cố về an toàn an ninh trong cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.
13. Kiến thức về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Mạng như: Định mức, đối soát, thanh toán,...
14. Kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống, xử lý sự cố về an./.





ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 04: Quản lý mạng bưu chính

I. Mô tả vị trí:

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước
- Xây dựng kế hoạch, các phương án tổ chức Mạng bưu chính KT1; xây dựng các quy trình, quy định trong công tác quản lý, cung cấp dịch vụ mạng bưu chính KT1.
- Nghiên cứu, triển khai, ứng dụng kỹ thuật công nghệ quản lý và phát triển dịch vụ bưu chính bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển của mạng Bưu chính KT1.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý sự cố về an ninh, an toàn trong cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.
- Tổng hợp, phân tích, báo cáo tình hình hoạt động của mạng bưu chính KT1; tham gia thẩm định các kế hoạch, quy hoạch dịch vụ các phương án dự phòng điều hành mạng lưới bưu chính KT1;
- Đề xuất các chủ trương biện pháp quản lý phương án sửa đổi quy trình quy định nghiệp vụ trong công tác cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 cho phù hợp tình hình thực tế của đơn vị
- Biên soạn tài liệu tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý dịch vụ, mạng lưới bưu chính KT1.

II. Đề cương ôn tập:

1. Kiến thức về chuyên ngành bưu chính

- Văn bản quy phạm pháp luật, quản lý nhà nước về lĩnh vực về bưu chính.
- Văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.
- Chiến lược phát triển lĩnh vực bưu chính/Xu hướng phát triển bưu chính trong tương lai.
- Kiến thức hiểu biết về bưu chính số, chuyển đổi số
- Kiến thức, năng lực kinh nghiệm của thí sinh về lĩnh vực bưu chính
- Tổng quan về mạng bưu chính công cộng.

2. Kiến thức về kỹ năng, năng lực chuyên môn lĩnh vực bưu chính KT1

- Văn bản QPPL, quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và Cục Bưu điện Trung ương về cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.
- Các quy định quản lý, điều hành, khai thác Mạng bưu chính Phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (Mạng bưu chính KT1).



- Cấu trúc mạng bưu chính KT1.
- Xu thế phát triển của Mạng bưu chính KT1
- Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các văn bản QPPL, các chính sách, quy định quy trình nghiệp vụ đối với mạng Bưu chính KT1.
- Quản lý chất lượng dịch vụ bưu chính KT1.
- Kiến thức về an toàn, an ninh trong cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.
- Kiến thức về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Mạng như: Vận chuyển, định mức, đối soát, thanh toán,...
- Ứng dụng kỹ thuật công nghệ vào quản lý và phát triển dịch vụ bưu chính phù hợp với quy hoạch phát triển của Mạng bưu chính KT1.

3. Kiến thức chuyên ngành theo lĩnh vực tuyển dụng

- Xây dựng quy định, quy trình nghiệp vụ và các quy định khác liên quan đến dịch vụ bưu chính KT1
- Phương án tổ chức sản xuất và điều hành cung cấp dịch vụ
- Triển khai các phần mềm ứng dụng quản lý và khai thác dịch vụ bưu chính KT1
- Hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.
- Giám sát, kiểm tra, xử lý sự cố
- Xử lý phản ánh khiếu nại liên quan đến dịch vụ bưu chính KT1./.





ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí: Kế hoạch – Đầu tư

I. Mô tả vị trí:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đầu tư phát triển các dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Thanh quyết toán khối lượng hoàn thành các dự án với cơ quan cấp phát vốn.

II. Đề cương ôn tập

1. Văn bản quy định chung

1. Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN;
2. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công;
3. Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu;
4. Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
5. Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;
6. Thông tư số 01/2015/TT-BKHĐT ngày 14/02/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu dịch vụ tư vấn;
7. Thông tư 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp;
8. Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa;
9. Thông tư 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ yêu cầu đối với chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh;
10. Thông tư 14/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn;
11. Thông tư 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu;
12. Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu;

13. Thông tư 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
14. Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
15. Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

2. Văn bản quy định liên quan đến mua sắm thường xuyên

16. Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định việc sử dụng vốn NN để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.
17. Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu

3. Các văn bản có liên quan khác

18. Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;
19. Thông tư 190/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu các dự án sử dụng Ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ.
20. Thông tư 04/2019/TT-BKHĐT ngày 25/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 06: Hành chính Tổng hợp

I. Mô tả vị trí:

- Tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, các báo cáo tổng kết, báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất của Cục
- Chuẩn bị nội dung báo cáo giao ban định kỳ của Cục; dự thảo hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị dự thảo thông báo nội dung kết luận các cuộc họp do Lãnh đạo Cục chủ trì;
- Tổng hợp và báo cáo Cục trưởng, lãnh đạo Cục kết quả, tiến độ xử lý công việc của các đơn vị thuộc Cục theo nhiệm vụ được giao; làm đầu mối liên hệ công tác của Cục, nhiệm vụ giúp việc Lãnh đạo Cục, tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các cuộc họp do Lãnh đạo Cục chủ trì;
- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và ý kiến chỉ đạo của Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Xây dựng, thực hiện các chương trình thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của Cục, tổ chức thực hiện khi được phê duyệt; Phối hợp thực hiện nội dung Hợp tác quốc tế.
- Giúp Chánh Văn phòng tham mưu cho Cục trưởng xử lý; cung cấp thông tin chính thức cho báo chí
- Theo dõi, tiếp nhận thông tin, dư luận xã hội phản ánh về các chủ trương, chính sách, các mặt hoạt động quản lý Nhà nước của Cục.

II. Đề cương ôn tập:

Kiến thức về lĩnh vực Hành chính tổng hợp:

- Kiến thức về Văn bản quy phạm pháp luật.
- Kiến thức về Lễ tân hành chính, Văn thư lưu trữ, sử dụng con dấu
- Kiến thức về Bảo vệ bí mật nhà nước
- Kiến thức về Hợp tác quốc tế
- Kiến thức tổng hợp về xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và theo dõi đôn đốc công việc cho lãnh đạo.

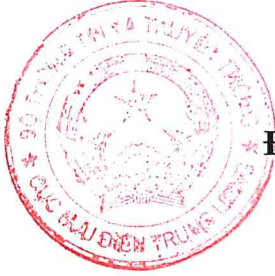
Các Văn bản quy phạm pháp luật liên quan:

1. Luật số: 76/2015/QH13 ngày 19/6/2015 Luật tổ chức chính phủ
2. Luật số 47/2019/ QH 14 ngày 22/11/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương



3. Luật số 80/2015/ QH 13 ngày 22/6/2015 ban hành văn bản quy phạm pháp luật
4. Luật số 63/2020/ QH 14 ngày 18/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
5. Luật số: 29/2018/QH14 ngày 15/11/2018 ban hành Luật bảo vệ bí mật nhà nước;
6. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
7. Văn bản hợp nhất số 200/VBHN-BTP Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
8. Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
9. Nghị định số: 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;
10. Thông tư số: 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của bộ công an ban hành Biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước;
11. Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của chính phủ về công tác văn thư
12. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 Về quản lý và sử dụng con dấu
13. Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ
14. Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ
15. Quyết định số: 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.
16. Nghị định 17/2017/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông
17. Quyết định số 2289/QĐ-BTTTT ngày 11/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục BĐTW





ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN PHẦN CHUYÊN MÔN KỲ THI CÔNG CHỨC 2021

Vòng 2 (phỏng vấn)

Vị trí 07: Quản trị công sở

I. Mô tả vị trí:

- Tham mưu đối với việc xây dựng và ban hành các quy chế, nội quy của cơ quan Cục nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; thực hiện việc bảo đảm trật tự - trị an, kỷ luật, kỷ cương theo nội quy làm việc của cơ quan Cục;
- Bố trí, sắp xếp nơi làm việc, cải tạo sân, vườn, làm đẹp cảnh quan khu vực cơ quan Cục; quản lý cơ sở vật chất; đảm bảo trang, thiết bị và điều kiện làm việc của khối cơ quan Cục; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tại trụ sở Cục thực hiện nghiêm các quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Lập kế hoạch và thực hiện việc mua sắm, sửa chữa, quản lý, thanh lý tài sản, trang thiết bị phục vụ các hoạt động của khối cơ quan Cục;
- Quản lý, theo dõi, lập hồ sơ kế hoạch bảo trì trụ sở Cục.

II. Đề cương ôn tập:

Kiến thức về lĩnh vực Quản trị công sở

- Kiến thức về công tác quản trị công sở: phòng cháy chữa cháy, an toàn điện, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ, an ninh an toàn tại trụ sở cơ quan
- Kiến thức về các công tác văn phòng, lễ tân hành chính
- Kiến thức về bảo vệ bí mật nhà nước
- Kiến thức về văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước
- Kiến thức về quản lý, mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản, sửa chữa, quản lý cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc của cơ quan, bảo đảm các yêu cầu hậu cần cho hoạt động và công tác của cơ quan

Các Văn bản quy phạm pháp luật liên quan:

1. Luật số: 29/2018/QH14 ngày 15/11/2018 ban hành Luật bảo vệ bí mật nhà nước;
2. Luật số: 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 ban hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
3. Nghị định số: 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020. Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;
4. Nghị định số: 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công
5. Nghị định số: 17/2017/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;



6. Thông tư số: 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của bộ công an ban hành Biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước;

7. Nghị định số: 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 Quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện;

8. Nghị định số: 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện;

9. Nghị định số: 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 Quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

10. Thông tư số: 46/2014/TT-BCA ngày 16/10/2014 của bộ công an Quy định chi tiết một số điều của nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

11. Quyết định số: 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

12. Quyết định số: 2289/QĐ-BTTTT ngày 11/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bưu điện Trung ương;

